

Ngày 13/11/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

VPS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%

VPS - CTCP Thuộc sát trùng Việt Nam - Ngày 17/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 20/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 07/12/2017.

IDI: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 16%

IDI - CTCP Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia IDI – HĐQT quyết định thống nhất chia cổ tức năm 2015 và 2016 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt theo tỷ lệ 16% (năm 2015 là 4%, 2016 là 4% và tạm ứng năm 2017 là 8%). Thời gian thực hiện trong quý IV/2017, chi tiết sẽ được thông báo sau.

GAS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

GAS - Tổng CTCP Khí Việt Nam - Ngày 20/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 21/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 13/12/2017.

VNF: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

VNF - CTCP VinaFreight – HĐQT thông qua việc chia cổ tức đợt 1 năm 2017 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%. Ngày chốt danh sách cổ đông là 30/11/2017, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/12/2017.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Giá cá tra miền Tây cao kỷ lục

Ngày 10/11, nhiều nhà máy chế biến thủy sản ở An Giang, Đồng Tháp, Cần Thơ... thu mua cá tra nguyên liệu từ người nuôi với giá cao kỷ lục: 28.500 – 29.000 đồng một kg (loại 1) và 27.000 – 28.000 đồng với cá loại 2; (tùy kích cỡ, màu sắc, chất lượng, phương thức thanh toán). Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/11/10/776206/gia-ca-tra-mien-tay-cao-ky-luc.aspx>

Căn hộ 25m2: “Cứu tinh” cho bất động sản tồn kho?

Bộ Xây dựng vừa có văn bản yêu cầu Tp. Hồ Chí Minh (Tp. HCM) nghiên cứu, cho phép xây dựng một tỷ lệ nhất định các căn hộ diện tích nhỏ 25 – 45m2 tại các dự án thuộc khu vực trung tâm. Vấn đề này không chỉ giải quyết được chỗ ở cho người nghèo, thu nhập thấp mà còn giải quyết được tình trạng hàng tồn kho. Chi tiết xin xem tại: <http://thoibaokinhdanh.vn/Toan-can-ho-25m2--%E2%80%9CCuu-tinh%E2%80%9D-cho-bat-dong-san-ton-kho-45733.html>

Ngày 13/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.462 đồng, giảm 3 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 13/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.462 đồng, giảm 3 đồng so với sáng thứ 7 tuần trước. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay tiếp tục không có nhiều biến động. Ngân hàng Vietcombank giảm 5 đồng ở cả hai chiều so với giá khảo sát cuối tuần trước, xuống còn 22.675-22.745 đồng.

Sáng ngày 13/11: Giá vàng SJC ở mức 36,43 - 36,63 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h45 sáng nay (13/11), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC được niêm yết ở mức 36,43 - 36,63 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); tăng 40 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng thứ 7 tuần trước. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.275,4 USD/oz, tăng 0,5 USD, tương đương 0,04% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,48 triệu đồng/lượng, mở rộng 30 nghìn đồng so với phiên trước.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -39.73	23,422.21
	Nasdaq	↑ 0.89	6,750.94
	S&P 500	↓ -2.32	2,582.30
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -51.11	7,432.99
	DAX	↓ -55.09	13,127.47
	CAC 40	↓ -27.03	5,380.72
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -168.75	22,512.67
	Hang Seng	→ 0.00	29,120.92
	Shanghai	→ 0.00	3,432.67

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 10/11: Chỉ số Dow Jones giảm 0.17%, xuống 23,422.21 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones lùi 0.17% xuống 23,422.21 điểm, chỉ số S&P 500 hạ 0.09% xuống 2,582.3 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite nhích 0.01% lên 6,750.94 điểm.

Ngày 10/11: Dầu Brent giảm 0.6%, còn 63.52 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 12 trên sàn Nymex lùi 43 xu (tương đương 0.8%) xuống 56.74 USD/thùng. Tuần qua, hợp đồng này đã leo dốc 2.3%. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 1 trên sàn Luân Đôn mất 41 xu (tương đương 0.6%) còn 63.52 USD/thùng, nhưng vẫn vọt 2% trong tuần qua. Cả hợp đồng dầu Brent lẫn dầu WTI đều ghi nhận 5 tuần tăng giá liên tiếp.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 13/11/2017

Asean Securities

Trang 1

Ngày 13/11/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

 Thay đổi (điểm) ↑ **+11,13/+1,28%**

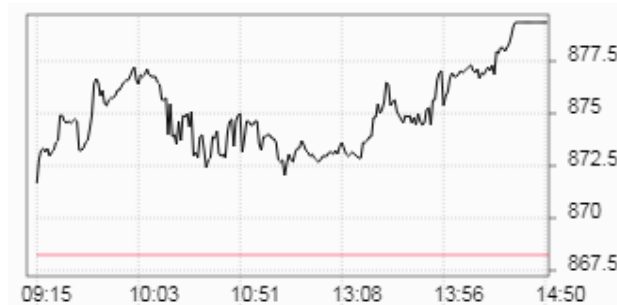
 Giá trị (điểm) ↑ **879.34**

 Khối lượng (cp) **283,758,606**

 Giá trị (tỷ đồng) **13,440.08**

 Số cp tăng giá ↑ **110**

 Số cp giảm giá ↓ **168**

 Số cp đứng giá → **68**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
CTS	9.6	9.6	9.6	9	352,540	↑ 7.0%
DTA	10.1	10.8	10.8	10.5	100,810	↑ 7.0%
DMC	104.9	112.2	112.2	105	10,950	↑ 7.0%
TCH	17.7	17.7	17.7	17	3,389,870	↑ 7.0%
PNJ	118.6	118.6	118.6	110.6	716,480	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

 Thay đổi (điểm) ↑ **+0,41/+0,39%**

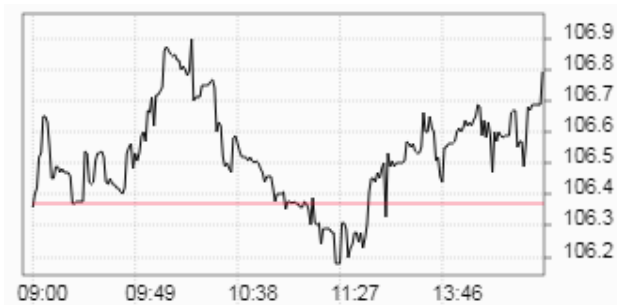
 Giá trị (điểm) ↑ **106.79**

 Khối lượng (cp) **59,225,850**

 Giá trị (tỷ đồng) **725.34**

 Số cp tăng giá ↑ **74**

 Số cp giảm giá ↓ **116**

 Số cp đứng giá → **180**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
THS	8.8	8.8	8.8	8.8	300	↑ 10.0%
S74	7.7	7.7	7.7	7.7	100	↑ 10.0%
NTP	74.5	80.5	80.5	74.5	218,539	↑ 10.0%
PIV	17.1	18.8	18.8	16.8	851,130	↑ 9.9%
NDF	7.8	7.8	7.8	7.2	416,400	↑ 9.9%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	48,906,235	1,038,700
BÁN	48,680,287	647,020
MUA - BÁN	225,948	391,680

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 13/11, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 247,51 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 243,76 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 3,75 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 13/11/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 10/11/2017): 2,309,891.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 10/11/2017): 868.21 điểm

Cập nhật ngày 13/11/2017

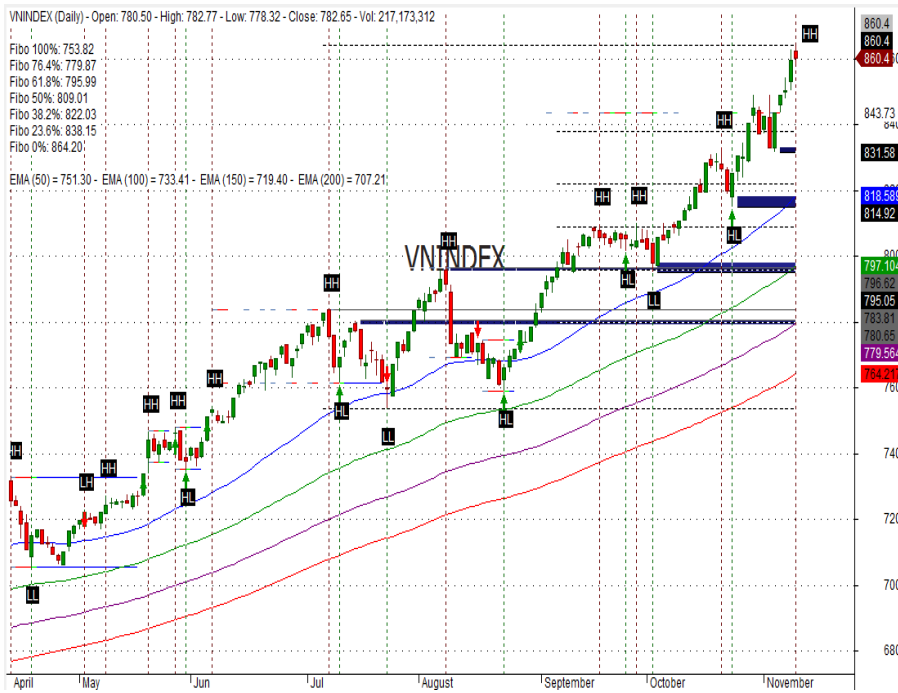
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.9%	1,451,453,429	173.8	184.5	10.7	6.2%	4,495,140	5.84
SAB	7.7%	641,281,186	276.5	276.2	-0.3	-0.1%	37,370	-0.07
VIC	7.5%	2,637,707,954	66	68.6	2.6	3.9%	1,213,210	2.58
VCB	6.7%	3,597,768,575	43.1	43.4	0.3	0.7%	2,104,320	0.41
GAS	6.4%	1,913,950,000	76.8	79.5	2.7	3.5%	678,800	1.94
VRE	3.6%	1,901,078,733	43.35	46.35	3.0	6.9%	132,380	2.14
BID	3.5%	3,418,715,334	23.6	23.95	0.4	1.5%	1,456,000	0.45
CTG	3.3%	3,723,404,556	20.4	20.4	0.0	0.0%	3,130,510	0.00
ROS	3.3%	430,000,000	174.6	176.1	1.5	0.9%	984,380	0.24
PLX	3.2%	1,293,878,081	58	55.4	-2.6	-4.5%	580,360	-1.26
MSN	3.0%	1,147,496,374	59.5	59	-0.5	-0.8%	292,440	-0.22
VPB	2.3%	1,332,689,035	39.55	38.7	-0.9	-2.2%	734,400	-0.43
HPG	2.0%	1,264,255,417	37.25	36.65	-0.6	-1.6%	2,541,840	-0.28
MBB	1.7%	1,712,740,909	23.55	23.05	-0.5	-2.1%	6,356,660	-0.32
NVL	1.6%	589,369,234	60.8	60.8	0.0	0.0%	1,576,500	0.00
BVH	1.5%	680,471,434	52	52.9	0.9	1.7%	514,670	0.23
VJC	1.5%	300,000,000	117.9	117.1	-0.8	-0.7%	1,404,700	-0.09
BHN	1.2%	231,800,000	123	120	-3.0	-2.4%	18,460	-0.26
FPT	1.0%	461,723,054	52.2	54	1.8	3.5%	4,769,280	0.31
MWG	0.9%	153,950,927	128.9	128	-0.9	-0.7%	543,700	-0.05

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 13/11/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX

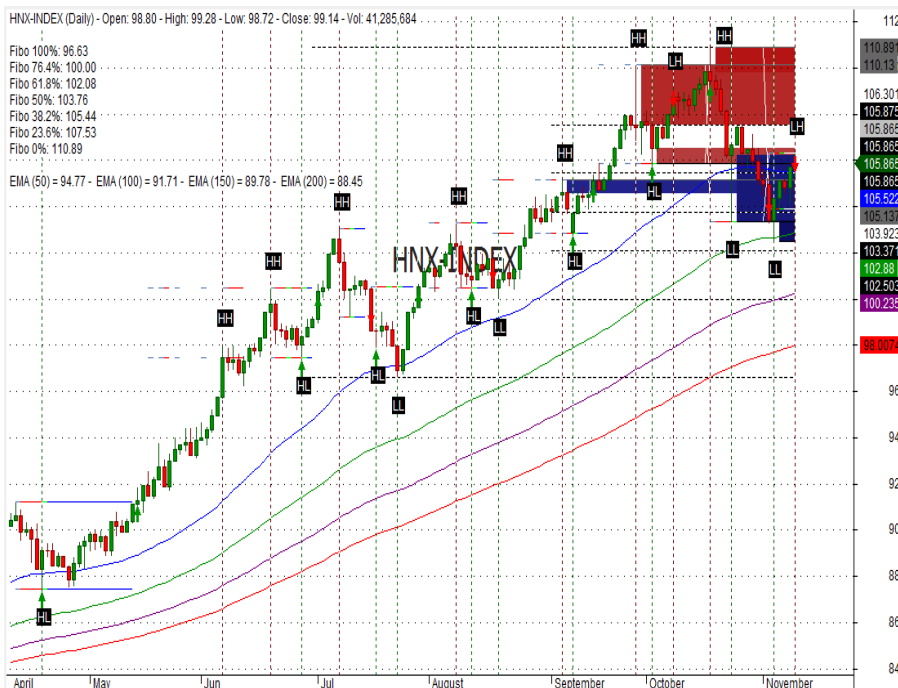


30% cash

70% stocks

Vùng mua: 870 - 875 Vùng chốt lời ngắn hạn: 880 - 885

HNX-INDEX



70% cash

30% stocks

Vùng mua: 105.0 - 106.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 107.0 - 108.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 880 - 885 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 870 - 875 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 870. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 860 - 865 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 880 - 885 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 890 - 895 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 107.0 - 108.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 105.0 - 106.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 105.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 103.0 - 104.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 107.0 - 108.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 109.0 - 110.0 điểm.

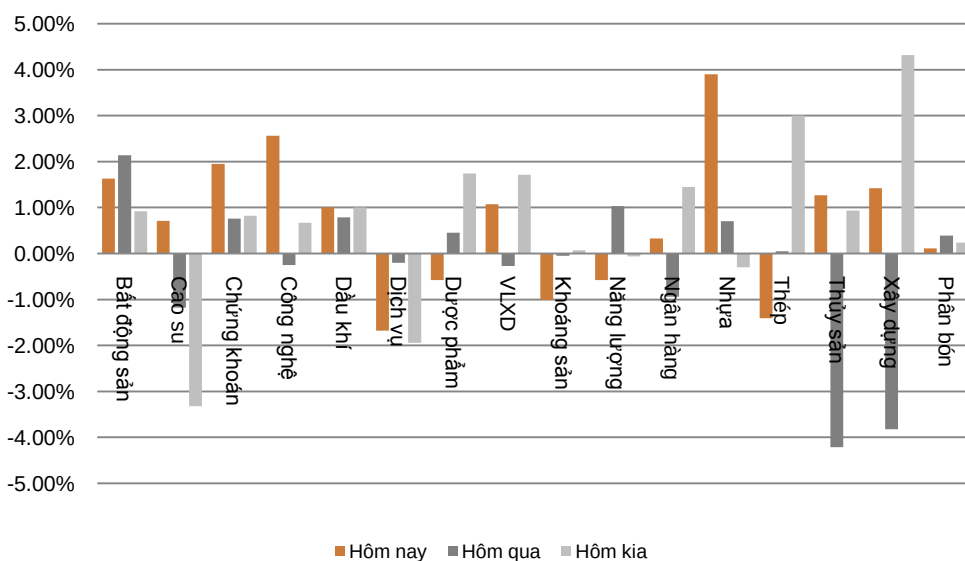
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↑ BBs
MA	→ RSI	→ SD
MACD	↓ Stochastic	→ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↓ MFI	→ Volume

Ngày 13/11/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.63%
Cao su	↑ 0.71%
Chứng khoán	↑ 1.95%
Công nghệ	↑ 2.56%
Dầu khí	↑ 1.00%
Dịch vụ	↓ -1.68%
Dược phẩm	↓ -0.58%
VLXD	↑ 1.07%
Khoáng sản	↓ -1.01%
Năng lượng	↓ -0.58%
Ngân hàng	↑ 0.33%
Nhựa	↑ 3.90%
Thép	↓ -1.41%
Thủy sản	↑ 1.27%
Xây dựng	↑ 1.42%
Phân bón	↑ 0.11%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	66	68.6	↑ 2.6	↑ 3.9%	1,213,210
	NVL	60.8	60.8	→ 0.0	→ 0.0%	1,576,500
	SDI	96.2	91.4	↓ -4.8	↓ -5.0%	70,500
Chứng khoán	SSI	23.3	24.05	↑ 0.8	↑ 3.2%	3,562,920
	VCI	65	65	→ 0.0	→ 0.0%	72,610
	HCM	41.5	43.2	↑ 1.7	↑ 4.1%	541,330
Công nghệ	FPT	52.2	54	↑ 1.8	↑ 3.5%	4,769,280
	FOX	71	71.5	↑ 0.5	↑ 0.7%	1,200
	CMG	22.8	24.35	↑ 1.6	↑ 6.8%	608,070
Nhựa	NTP	73.2	80.5	↑ 7.3	↑ 10.0%	218,100
	BMP	83.8	89.6	↑ 5.8	↑ 6.9%	2,034,780
	AAA	30.2	28.1	↓ -2.1	↓ -7.0%	2,605,710
Xây dựng	ROS	174.6	176.1	↑ 1.5	↑ 0.9%	984,380
	CTD	231	235	↑ 4.0	↑ 1.7%	102,900
	VCG	22.8	24.7	↑ 1.9	↑ 8.3%	8,457,800

Cập nhật ngày 13/11/2017

Ngày 13/11/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 5.75%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↓ -5.38%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lốp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 3.00%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 2.83%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 1.33%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -2.72%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -1.58%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 0.13%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -3.95%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↓ -0.46%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 0.03%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 2.82%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -2.88%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↓ -13.90%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 1.67%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -2.27%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 13/11/2017

Ngày 13/11/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	56.8088 ↓	-0.21% ↓	-0.94% ↑	9.52% ↑	31.14%	13/11/2017
Brent	63.5456 ↓	-0.38% ↓	-1.11% ↑	9.92% ↑	43.05%	13/11/2017
Natural gas	3.169 ↓	-1.34% ↑	1.12% ↑	7.58% ↑	15.28%	13/11/2017
Gasoline	1.826 ↑	0.56% ↓	-0.21% ↑	12.95% ↑	42.92%	13/11/2017
Heating oil	1.9374 ↑	0.13% ↓	-0.25% ↑	6.87% ↑	39.83%	13/11/2017
Ethanol	1.4453 ↓	-0.73% ↓	-2.34% ↑	1.85% ↓	-4.98%	13/11/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1273.66 ↑	0.03% ↓	-0.58% ↓	-1.54% ↑	4.45%	13/11/2017
Silver	16.8816 ↓	-0.01% ↓	-1.96% ↓	-1.72% ↑	0.05%	13/11/2017
Platinum	931.6 ↑	0.63% ↓	-0.29% ↑	0.33% ↑	0.10%	13/11/2017
Palladium	997.5 ↑	0.36% ↓	-0.38% ↑	2.44% ↑	42.72%	13/11/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,681.00 →	0.00% ↑	6.53% ↑	9.51% ↑	27.74%	13/11/2017
Tea	3.36 ↓	-3.72% ↓	-9.68% ↑	2.44% ↑	2.13%	13/11/2017
Soybeans	977.4007 ↑	0.08% ↓	-0.67% ↓	-1.37% ↑	0.66%	13/11/2017
Wheat	428.5708 ↓	-0.64% ↓	-0.50% ↓	-1.81% ↑	8.78%	13/11/2017
Cotton	69.25 ↑	0.29% ↑	0.58% ↑	2.55% ↑	0.51%	13/11/2017
Rice	11.2162 ↑	0.36% ↓	-0.34% ↓	-6.80% ↑	16.96%	13/11/2017
Cheese	1.757 ↑	0.40% ↑	1.04% ↑	1.91% ↑	0.06%	13/11/2017
Palm Oil	2770 ↑	1.09% ↓	-0.07% ↑	0.54% ↓	-3.01%	13/11/2017
Milk	16.8 ↑	0.18% ↑	1.45% ↑	0.24% ↑	0.72%	13/11/2017
Cocoa	2223 ↑	1.14% ↑	7.86% ↑	6.01% ↓	-9.38%	13/11/2017
Rubber	201 ↑	7.14% ↑	3.34% ↓	-0.59% ↑	3.18%	13/11/2017
Orange Juice	162.6 ↑	1.75% ↑	3.01% →	0.00% ↓	-23.28%	13/11/2017
Coffee	127.4 ↑	0.79% ↑	2.90% ↑	0.59% ↓	-20.01%	13/11/2017
Lumber	471 ↑	1.79% ↑	4.90% ↑	15.10% ↑	54.48%	13/11/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	120.8313 ↓	-1.51% ↓	-5.28% ↑	5.98% ↑	14.18%	13/11/2017
Bitumen	2582 ↑	0.70% ↑	2.06% ↑	17.36% ↑	40.17%	13/11/2017
Steel	3950 ↑	0.33% ↑	2.92% ↑	3.54% ↑	50.65%	13/11/2017
Cobalt	60750 ↓	-0.82% ↑	0.83% ↑	3.85% ↑	111.30%	13/11/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 13/11/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	10.0	10.0	13.0	↑ 30.0%	→ 0.0%	24/10/2017	
Trung bình:							↑ 14.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 13/11/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 13/11/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 13/11/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 13/11/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
13/11/2017	14/11/2017	30/11/2017	DNC	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	33.6	0 (0%)
n/a	n/a	n/a	SAM	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 61,550,367 CP	6.54	0.04 (0.62%)
13/11/2017	14/11/2017	05/12/2017	VTJ	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 830 đồng/CP	8.9	0 (0%)
13/11/2017	14/11/2017	#REF!	MNC	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
13/11/2017	14/11/2017	23/11/2017	USC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 460 đồng/CP	8	0 (0%)
n/a	n/a	13/11/2017	NVL	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 33,459,554 CP	60.8	0.4 (0.66%)
n/a	n/a	13/11/2017	VPW	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 11,168,676 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	14/11/2017	HLE	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 2,200,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	14/11/2017	BTW	HNX	Giao dịch lần đầu - 9,360,000 CP	21.5	2.6 (13.76%)
n/a	n/a	14/11/2017	PCC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 11,500,000 CP	n/a	n/a
14/11/2017	15/11/2017	30/11/2017	BMP	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
14/11/2017	15/11/2017	01/12/2017	HAH	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	23.65	0.15 (0.64%)
14/11/2017	15/11/2017	05/12/2017	VAF	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
14/11/2017	15/11/2017	29/12/2017	HPP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	45	0.5 (1.12%)
14/11/2017	15/11/2017	24/11/2017	SGR	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	29.176	-0.224 (-0.76%)
n/a	n/a	14/11/2017	NBW	HNX	Giao dịch lần đầu - 10,900,000 CP	19	0 (0%)
14/11/2017	15/11/2017	n/a	SSN	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	14/11/2017	TMS	HOSE	Giao dịch bổ sung - 665,264 CP	55	0 (0%)
14/11/2017	15/11/2017	n/a	LPB	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1000:51, giá 10.000 đồng/CP	13.145	-0.055 (-0.42%)
14/11/2017	15/11/2017	n/a	LPB	UPCoM	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6	13.145	-0.055 (-0.42%)
14/11/2017	15/11/2017	05/12/2017	LBM	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	35	-2.15 (-5.79%)
15/11/2017	16/11/2017	n/a	MLN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	2.8	0 (0%)

Cập nhật ngày 13/11/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.